

Nguyễn hữu Phúc Puyallup USA

601 South 8th St. PO Box 1357 TACOMA W.A. 98401-1357

March 22, 1995

Tuyển mền

Tình cờ Phúc đọc được thơ Tuyển khi mình về Việt Nam. 20 năm, tụi mình chẳng có tin tức gì của nhau cả. Hai mươi năm đã qua đi, mình cứ nghĩ như mới ngày hôm qua. Nhắc lại chỉ thấy buồn thôi. Dĩ vãng đã qua đi nhưng làm sao mà lấy lại được. Số bạn bè cùng lớp , mỗi người mỗi ngả, và hình như cũng chẳng ai liên lạc với nhau. Có chăng là nhóm bạn còn ở Việt Nam....

Riêng mình thì trở lại nghề gõ đầu trẻ bất đắc dĩ. Mình cứ vào nghiệp này mà không có dự tính trước. Mấy năm đầu, mình dự tính tiếp việc đi học luật ở Mỹ. Nhưng khả năng tiếng Anh lúc đó chưa đủ. Bây giờ thì chẳng còn thiết gì nữa. Có lẽ vì tuổi lớn rồi, thấy cũng không còn thích như xưa nữa. Mình có hai cháu gái. Cháu lớn hai năm nữa sẽ vào đại học. Thời gian qua thật mau. Bọn mình chẳng có dịp để hàn huyên tâm sự. Có lẽ kể từ ngày tụi mình dự định đi vượt biên chung, nhưng không thành và mỗi đứa mỗi ngả đến nay đã gần hai chục năm còn gì nữa.... mình đã lấy xong Master về ngành giáo dục. Nhưng còn lấy thêm tiến sĩ thì chưa rõ lắm vì thời giờ mất nhiều mà hiện tại số lương giữa hai bậc cao học và tiến sĩ cũng chỉ hơn nhau một ngàn đô la một năm. Nhưng nếu muốn một ngày nào vào giảng đường ở đại học thì cũng nên lắm chứ ? Nguyễn xuân Hà (Kontum Khoá 12) ở Việt Nam đang là giáo sư đại học đấy. Hẳn dạy anh văn ở Open University ở Saigon....Dũng Thomas cũng là đại biểu nhân dân của Hội Đồng Ủy Ban nhân dân....Quang thì bây giờ trụ trì ở xứ Gò Vấp. Nhà xứ khang trang lắm. Hẳn có mộng một ngày nào đó, hẳn sẽ qua Mỹ du lịch đấy. ...Trở lại Dũng Thomas..hẳn có cơ xướng may lớn lắm, có tới cả hơn trăm

nhân công. Mình có đến thăm và vợ chồng anh mời đi ăn trưa. Anh có nói "nếu ba năm về trước, cậu về đây, có lẽ cậu phải nhỏ nước mắt." Nay thì anh em tương đối khá cả rồi. Mình mừng lắm. Khi ở Mỹ về Việt nam, mình nghĩ chắc phải hơn bạn bè bên nhà. Nhưng hoá ra mình đã lầm. Mình không thể tưởng tượng nổi là những thay đổi đến với Việt nam mau đến thế. Mình chỉ tiếc là nếu 20 năm trước, những người Việt nam đã nhìn thấy được viễn tượng này sớm hơn thì hay biết mấy.

Trở lại chuyện của mình, khi CS vào, mình đã trình diện ở Sở Giáo dục tỉnh Gia định, rồi sau đó trở lại trường luật, sau đổi thành trường Kinh tế. Mình học ở đó được hơn một năm, và sắp đến ngày nhận nhiệm sở thì mình bỏ đi vượt biển....Tụi bạn ở trường luật cũ, bây giờ tụi nó khá lắm. Vì bọn mình những thằng được CS huấn luyện là cán bộ kinh tế đầu tiên mà. Thằng nào có bết nhất thì cũng là trưởng phòng.

.....Tôi đọc lại câu chuyện bạn viết về lớp triết vui đáo để. Mùi mít tố nữ và mùi khô mực tự nhiên sống dậy và làm tôi thèm đấy bạn ạ ! Mực và mít thì có thưởng thức nhiều nhưng không hấp dẫn như hồi xưa. Mình vẫn thích ăn cái gì mình thường hay bị cấm. Ăn vụng mới là ngon phải không bạn ?....

...Nhớ cho mình hỏi thăm tất cả những người bạn ở Úc nhé.

Huỳnh tấn Dũng Saigon Việt Nam

27 12 1994

Tuyển mẫn

Cám ơn cậu đã viết thư cho mình, xem hình trông cậu không thay đổi mấy. Đọc thư thấy cậu cũng đã qua một thời gian đầy thử thách, nhưng mình cũng mừng vì cậu đã tạm ổn định.

Gia đình mình vẫn thường, vừa rồi con nhà Phúc có về VN cùng với bà xã. Phúc có vẻ mập nhưng đầu lại giống Bobbio. Hôm đó anh em có gặp nhau tại nhà mình có cụ Quang, Hà, Tuệ, con nhà Thành bị bận. Trong lớp mình, ai cũng xong bề thế rồi chỉ còn cậu, Mậu Thích và Phùng Tô. Cậu tính khi nào ráng lên kéo cảnh cha già con muợn khổ lắm. Con nhà Phúc hay nhắc đến cậu lắm đó. Cha già Xanh lúc này ốm yếu bệnh hoạn quá. Cụ Huy không còn dung nhan như xưa. Lừng trông giống dân Cuba quá. Cậu có dự tính về VN thăm không ? Khi nào có về nhớ tin cho mình biết với....

Thân

Huỳnh tấn Dũng (Qui nhơn, Khoá 12)

Nguyễn chí Cần

Nha Trang

Việt Nam

Saigon 9 11 94

Tuyển mẫn

Người viết thư cho T. đây là Cần Nha Trang, người đứng đầu danh sách lớp Philipphê Minh đó. Tuyển còn nhớ dịp hè nọ Tuyển và Xanh đến chơi nhà mình thì VC tấn công phải trốn dưới bộ ván ngựa.

Mình hiện đang ở nhà của Huỳnh Tấn Dũng ở Saigon để chờ visa đi Pháp du học năm măm. Chắc chừng 1,2 tuần nữa mình rời VN sang ngụ ở nhà các cha MEP ở Paris. Tháng 8 vừa rồi có đại hội cựu học viên GHHV ở Đàlạt. Lớp mình đi dự có mấy ngoe : mình, Quý (Huế, bây giờ nhập NT), Lừng (trước NT nay Phan thiết), Huấn (Đàlạt), Nam (Cần thơ), Huy . Sáu anh em này bèn gửi thư cho các bạn cùng lớp hẹn họp mặt tại nhà Quang ở Saigon vào cuối

tháng 9. Anh em hưởng ứng hết mình.

Đến dự có Quí (Lm, Huế, PT), Tuệ (ĐN), Dũng (QN), Đại(Lm), Huy (Lm), Hà (cả 3 Kontum), Thiện (Lm, BMT), Cần (NT, Lm), Lùng (Lm, PT), Quang (Lm, SG), Huấn (Lm, ĐL), Xanh (Lm, VL), Long và Nam (Lm, CT)

Cuộc họp mặt thật vui vẻ, kể cho nhau nghe đủ mọi thứ chuyện. Trưa ăn cơm tại nhà Quang, chiều kéo nhau về nhà Dũng ăn tối, có Trương phát Thành đến góp mặt. Chỉ thiếu Lễ (BMT,Lm), Sơn (Lm, PC), Triết (CT,Lm), Phùng (XL), Phan (LX). Tổng cộng 20 anh em còn ở VN trong đó có 14 làm linh mục. Ở nước ngoài gồm có Dụ (Lm, Ý), Thích (ĐN), Hoa (QN), Phúc (BMT), Tiền (VL, Lm), Cường (ĐL) và Tuyến. Và một anh qua đời là Đảm (XL).

Ngoài Long và mình về dạy đại chủng viện, các anh em LM khác coi xứ cả. Thành dạy toán , Dũng và Tuệ dạy anh văn, Hà cũng dạy anh văn, Phan làm công nhân viên, chỉ còn Phùng chưa ổn định vừa đi dạy vừa đi học, đường tu chưa biết còn theo đuổi không. Kỳ họp anh em lớp vừa rồi, mọi người nhất trí dồn sự giúp đỡ tinh thần và vật chất cho Phùng trong năm này. Ở xa mà Tuyến cũng đồng một ý với bọn mình thì thật hay quá. Tụi mình giao cho con nhà Quang chủ trì vụ này. Tuyến muốn giúp gì cho Phùng cứ gửi qua Quang....

Dũng nhà ta có một mẹ bề trên và 3 đệ tử cu tí...Tuệ có 1 nữ, 2 nam đệ tử....

Lá lành đùm lá rách

Nhóm Cựu GHHV Piô X tại Úc

Anh em tại Sydney và Canberra đã thảo luận về những gì có thể làm để giúp đỡ một số anh em đồng môn đang gặp khó khăn tại quê nhà. Anh em đồng ý sẽ thực hiện những dự án nho nhỏ, đóng góp ít nhiều để giúp mỗi lần một anh em. Của ít lòng nhiều ! Những đóng góp này thể hiện phần nào tình huynh đệ và đồng môn như chúng ta đã học được trong những năm cùng tu học dưới mái trường thân yêu. Trong năm nay, chúng tôi đã giúp được một người anh em còn đang nửa trong nửa ngoài, đã từng gặp nhiều khó khăn trên bước đường theo đuổi ơn gọi.

Chúng tôi đang chuẩn bị đóng góp một ít nữa để giúp người anh em thứ hai, tuy đã lập gia đình nhưng vì hoàn cảnh đổi thay đã và còn đang gặp rất nhiều khó khăn về tinh thần cũng như vật chất.

Trong chuyến đi thăm Úc vừa rồi, cha Deslierres cũng rất tán thành và chúc lành cho những dự án nho nhỏ như vậy. Có nhiều anh em nêu lên vấn đề : Những anh em GHHV hiện đang ở nước ngoài có thể giúp gì cho GHHV một khi nhà nước quyết định trao trả lại ngôi trường cho giáo hội VN ? Anh em đã bàn thảo và nhiều ý kiến lớn, nhỏ đã được nêu lên, nhiều dự án đã được đề nghị ...Cha Deslierres nhận xét rằng việc đầu tiên là chúng ta phải cầu nguyện nhiều hơn cho giáo hội VN, một khi GHHV được trả lại, chúng ta nên tiếp xúc với đảng bản quyền và trình bày nguyện vọng của chúng ta trong việc giúp đỡ alma mater, rồi tùy khả năng của chúng ta, có thể bảo trợ một dự án nho nhỏ nào đó với sự cộng tác của tất cả các anh em cựu GHHV tại các nước. Một cây làm chẳng nên non nhưng hy vọng gần một trăm anh em cựu GHHV ở nước ngoài và hơn hai trăm anh em còn ở VN cùng góp một tay, hy vọng chúng ta sẽ có thể đóng góp được phần nào trong việc phục hồi và phát triển truyền thống Piô X cho thế hệ mai

sau. Xin anh em góp thêm ý kiến và thảo luận với nhau nhiều hơn để trong số tới chúng ta có thể bắt đầu khởi sự một dự án nho nhỏ nào đó : chẳng hạn như chính thức thành lập một hội ái hữu với niên liếm đóng vào một trust fund account v.v. tài trợ cho các dự án tương trợ các anh em đang gặp khó khăn cũng như đóng góp vào công việc phục hồi truyền thống Piô X.

SÁNG TÁC MỚI

Trong phần này chúng tôi xin giới thiệu những sáng tác của các anh em từ khắp nơi gửi về. Đề tài, thể văn, ngôn ngữ v.v. không giới hạn. Chúng tôi hân hoan đón nhận sự đóng góp của tất cả các anh em để làm cho tờ Liên lạc được thêm phong phú về nội dung.

Dòng Sông Vũ quang Trung

Viết về quá khứ là để nhắc lại niềm vui. Để tưởng tượng về những chi tiết buồn cười. Khi nhớ về Giáo Hoàng Học viện, những niềm vui nho nhỏ vẫn còn bây giờ. Ngày xưa và hiện tại, cũng chỉ một dòng sông chảy trong lòng. Anh em giáo hoàng hồi đó ở Đà Lạt còn nhớ mình, Trung Vĩnh long hồi đó bị nổ mìn M79 ở sau cánh triết học.

Buổi sáng hôm đó, thay vì ra làm vườn trồng khoai tây, mình được giao nhiệm vụ là quay rô-nêo cho các bài kinh thánh. Vừa ngâm xí muối trong miệng vừa xếp các trang sách cho đúng chỗ, ở khu nhà các cha. Nhìn xuống thung lũng Đà Lạt, màu đất đỏ, những con rạch hai bên có luống rau. Làm một hồi thấy hoa mắt, mới định xuống vườn để phụ trồng khoai. Nghe tiếng cha Thượng gáo cười hô hố ở dưới vườn. Thay đồ xong, cầm cái cuốc mà bình xuống

vườn.

Sáng Đà Lạt hôm đó có nắng, nhớ chiều Đà Lạt có sương. Hiền hơn ở tiểu bang Queensland bây giờ. Mình đang cuốc đất, bỗng thấy cỏ thì nghe một tiếng cắc, cây cuốc chạm vào một chất kim khí, tưởng là đá sỏi. Một tiếng nổ to, điếc rái tai, mù hai con mắt. Tưởng như mùi acid, nghe như lửa cháy trên đầu. Cảm như mình tung lên cao rồi rơi xuống, tê hai chân tay. Sau đó còn nghe lờ mờ tiếng la và tiếng nói của các thầy bên cạnh. Đông Cần thơ nói gì đó, Tuyết Nha trang nói gì đó, rồi nghe như mình bị khiêng đi bị dời đi vào hư không.

Niềm vui do tình huynh đệ, xuyên qua giờ giấc của vết thương, của sự run rẩy. Các anh em lo chùi vết thương cho mình, anh Bài, cha Hưng bác sĩ lo chạy tới chạy lui lo thuốc men cho mình. Anh Đông, anh Quyền lo cho mình khi nằm bệnh viện Đà Lạt. Ngay cả hồi đó cha Deslierres cũng đã xúc dầu lần cuối cho mình, tưởng mình sẽ chết.

Nhưng mình đâu đã chết, chỉ tay còn dài mà. Sau đó là tháng linh thao. Cha Guillemette mỗi lần gặp mình là nói "phép lạ, phép lạ", khen ngợi Providence. Cha Champoux nói là (bằng tiếng Việt) "tại nó làm biếng làm vườn, nên trời phạt, ha ha ha". Cha De Diego cũng vô nhà thương thăm hỏi mình. Và tất cả các cha đều cùng với anh em cầu nguyện cho mình. Khi mình đi xa, mình nhớ, từng người đã lo đến mình, không như một *casuistic situation*, nhưng lo cho mình như một người con, một người em, *comme un individuel*.

Mấy hôm trước đây, mình có nhận thư của cha André Lamothe ở Maison Bellarmin, Canada, hai mươi năm rồi, dùng một cái nhận thư nhau, thật là mừng. Nhớ hồi đó học logic của cha Lamothe, qua bên Úc mỗi lần đọc sách về logic lại nhớ đến bài học đầu tiên về *sylogism* do cha Lamothe dạy. Nhiều nhất là mỗi lần đọc về triết gia của Anh như Hume, Locke, Berkeley mình lại nhớ, nhớ thật

nhieu, hai cha Chen, "tàu con, tàu già" - nhưng bây giờ các ngài như những vị thánh ở trong lòng mình.

Còn nhớ những kỷ niệm chiều chúa nhật ở Đà Lạt hồi đó, có khi trốn cả kinh chiều đi nhậu thịt bò nướng ở chợ Đà Lạt. Còn nhớ những buổi kinh chiều làm mình cảm động muốn khóc, những mùi hương bài hát, những chiếc áo lễ mới, những tiếng nhạc ngày văn nghệ, và tất cả những chuyện vui phạm kỷ luật hồi đó. Mình nhớ lại, nhắc lại cho nhau để làm gì bây giờ...

Anh Peter Hải có công rất nhiều để làm tờ liên lạc, nơi đó cũng như diễn đàn để anh em tâm sự và nhất là để liên lạc với nhau, trong mọi hoàn cảnh nào đi nữa. Và quê hương Việt nam còn đó, cũng như quê hương thánh ở trên trời sẽ còn mãi in aeternam. Cùng phục vụ một quê hương là giáo hội thì cho dù bây giờ lấy vợ, hay có con, ở tù vì chính trị hay tự do vì lợi tức tư bản, dù hoàn cảnh nào đi nữa, mình cũng ghi nhớ trong tim mình tình anh em, tình cha con ở Giáo hoàng học viện. Như thế mình có thể nói chuyện về hiện tại, để giúp nhau, để nhắc lại với nhau quê hương Việt nam yêu dấu, và để phục vụ quê hương yêu dấu, và để phục vụ quê hương của tương lai...

Vượt biên hồi 1980, nhờ trời giúp, nên hồi đó cũng qua rồi. Những năm sau ở Úc tóm lại là đi học và đi làm xen lẫn với nhau. Tốt nghiệp graduate diploma về urban planning kiến trúc ở Queensland University of Technology năm 1993. mình luôn sẵn sàng muốn giúp tất cả các anh em nào muốn xây dựng lại quê hương Việt Nam, xây nhà thờ, xây trường học... Làm được gì thì làm. về kỹ thuật thì mình sẽ ráng giúp. Cứ liên lạc với nhau.

Mình không muốn nhớ Đà Lạt để buồn, để tủi. Cũng như mình nghĩ rằng Đà Lạt hồi đó, quê hương bây giờ cũng còn tình hơn là những tình trạng violent ở xã hội tây phương. Vì chiến tranh mà chúng mình khổ, phải ra khỏi khu

trường thân yêu, khỏi lòng mẹ giáo hội Việt nam...nhưng diaspora nó có sứ mạng của nó. Nhắc chính mình đừng buồn. Niềm vui của quá khứ, nỗi lo của hiện tại, tất cả để mình liên lạc tâm sự và để giúp nhau phần nào với hướng tương lai. Biết đâu một ngày nào đó con cháu chúng mình sẽ học lại ở Giáo hoàng học viện, ngồi ghế cha nó ngồi hồi xưa ở Giáo hoàng học viện. Xây lại một cây cầu, sửa lại một luống hoa. To live in the present is to have a clear vision.

Josephus Vũ ngọc Trung
Brisbane Queensland Australia

Cảm Nghi Một Chuyến Đi

Lm Trịnh văn Phát

Tôi đã về thăm lại quê hương và gia đình sau nhiều năm xa cách và chờ đợi. Tôi lìa mái ấm gia đình vào Nam khi còn là một chú bé vào năm 1954. Năm 1974 tôi ra trường và lên đường sang Rôma tu học thêm. Học xong tôi đi phục vụ ở Phi luật tân, sau đó sang Úc làm việc cho tới ngày nay.

Trong thời gian dài xa gia đình và quê hương tôi luôn hướng về Việt nam. Không giây phút nào tôi không nhớ đến quê hương. Tôi mong chờ từng ngày và hằng cầu nguyện để sẽ được gặp lại gia đình và đất nước. Mặc dầu được giáo dục và lớn lên trong miền Nam, nhưng tôi quan tâm đến miền Bắc nhiều hơn.

Tháng tám vừa qua tôi và một người bạn Úc đã lên đường thăm Việt Nam. Trong lúc lo thủ tục có khi tôi muốn hủy bỏ cuộc trở về này vì những khó khăn đến từ nhiều phía. Nhiều người bạn trong họ đạo tôi đang phục vụ đã tổ chức

liên tiếp cầu nguyện cho chuyển đi này. Tôi sợ khó khăn. Tôi sợ những thủ tục rườm rà và tôi sợ những cái vô lý mà không ai ngờ trước được.

Chuyến bay từ Singapore về Saigon chỉ kéo dài hơn một tiếng đồng hồ. Tâm hồn tôi phức tạp khi xuống phi trường Tân sơn nhất. Tôi không tin là mình đang đứng trên đất Việt Nam. Tôi cũng không biết là mình đang tỉnh hay mê. Sau khi làm xong thủ tục di trú và quan thuế, chúng tôi được những người thân đón về nhà. Tôi gặp lại chú thím và anh chị em bà con. Sau hai mươi năm xa cách chúng tôi đã thay đổi nhiều. Cuộc sống đã làm cho mọi người già dặn và trưởng thành hơn. Chúng tôi vui vẻ ôn lại chuyện cũ. Tôi hạnh phúc vì gặp lại người thân và được sống gần họ.

Khi tiếp xúc và chào thăm các linh mục, các ngài cho biết là Đức cha Giuse Phạm đình Tụng sẽ chính thức về nhận địa phận Hà nội ngày 14-8 và ngày hôm sau lễ Mẹ hồn xác lên trời, là lễ phong chức giám mục cho cha chính Phaolô Lê Đức Trọng. Chúng tôi may mắn mua được hai chỗ cuối cùng trong chuyến bay ra Hà nội ngày hôm sau. Trong chuyến tôi đã gặp một số linh mục gốc Hà nội từ miền nam về dự lễ. Anh em chúng tôi gia nhập phái đoàn này. Trong dịp may hiếm có đó tôi đã gặp nhiều linh mục và giám mục của Giáo Hội Việt Nam. Chúng tôi vui mừng vì không ngờ có ngày hôm nay.

Tới bây giờ niềm vui của tôi vẫn chưa trọn vẹn : vì tôi chưa gặp được thân sinh và các em của tôi. làng tôi cách Hà nội hơn năm chục cây số, nhưng tôi chưa thể nào về thăm gia đình được. Tôi đã chờ 40 năm và giờ đây ở gần nhà mà tôi vẫn còn phải chờ.

Toà Giám Mục bận rộn tổ chức lễ cho các đức cha. Dân chúng đa số là giới trẻ từ khắp nơi kéo về nhà chung. Họ ăn ngủ trong khuôn viên chủng viện và toà giám mục. Các

đức giám mục đã kể cho chúng tôi điều này khi các Ngài sang Roma, nhưng tôi không thể nào tưởng tượng được, giờ đây tôi được chứng kiến tận mắt. Trong hai ngày đại lễ nhà thờ chính toà cũng như khuôn viên chủng viện đầy người ! Nhiều người đã phải đứng ở ngoài. Trong gần nửa thế kỷ Giáo hội đã trải qua quá nhiều sóng gió, thử thách nhưng niềm tin của con cháu các thánh tử đạo đã làm tôi ngạc nhiên và thán phục. Các thanh niên thiếu nữ đã sinh ra và lớn lên trong một môi trường vô thần, nhiều ác cảm với những người Kitô, nhưng niềm tin của họ vẫn vững vàng và mạnh mẽ.

Sau lễ phong chức tôi và cha bạn về thăm làng sinh quán của tôi. Chúng tôi tháp tùng một linh mục dòng Chúa cứu thế, ngài vừa được phép chịu chức linh mục, hôm nay cùng về làng dâng lễ mở tay. Chúng tôi tất cả sáu linh mục. Cha mới Trịnh ngọc Hiên, cha Nguyễn đức Huỳnh và tôi là những người xuất thân từ vùng này. Chính quyền địa phương đã cho phép chúng tôi tự do về dâng lễ và thăm làng. Trời mưa , đường lầy lội, nhiều khi chúng tôi phải đi bộ, để xe có thể vượt qua ổ gà và bùn đất. Từ ngày xa làng đây là lần đầu tiên tôi có dịp lội bùn. Tôi gắng nhiều để không bị trượt chân hay ngã. Tôi thăm phục cha bạn Úc, ông đã vượt qua khúc đường này và không một lời than. Phái đoàn về trễ, chúng tôi quyết định dâng lễ lúc 9 giờ sáng nhưng một giờ trưa chúng tôi mới tới làng, mọi người vẫn kiên nhẫn chờ đợi.

Chúng tôi dâng lễ và giáo dân sốt sắng tham dự. Thanh niên nam nữ và thiếu nhi chiếm nửa nhà thờ, họ hăng say đọc kinh và ca hát. Lòng tin của lứa tuổi này gây cho tôi nhiều ngạc nhiên và thán phục.

Tôi gặp lại thân phụ và các em các cháu của tôi. Chúng tôi gặp nhau và không nói nên lời. Nhà tôi chật ních bà con lối xóm, tôi không có giờ nói chuyện riêng với gia đình. Cả làng đã vây quanh tôi : mọi người muốn xem, muốn nhìn

tôi, một người con trong làng họ không thấy suốt 40 năm qua. Tự nhiên tôi cảm thấy mình quan trọng nhưng vụng về không biết nói gì. Sau mấy ngày tôi lại thỉnh linh về thăm nhà, không hẹn trước, nhưng vẫn không thể nói chuyện riêng với gia đình vì dân làng kéo đến đầy nhà. Cuối cùng tôi đã phải đành xin Thầy và các em tôi lên Hà nội cho tôi hầu chuyện.

Làng tôi nghèo. Dân làng sống bằng nghề nông. Người đông nhưng ruộng ít, họ cũng không có nghề phụ để sinh sống. Tôi đau lòng khi biết các cháu và phần đông các trẻ em trong xứ đạo chỉ học hết tiểu học, các em không được học thêm nữa. Ai cũng xin tôi giúp để con em có thể tiếp tục học.

Chúng tôi cũng thăm Kẻ sở, một địa danh quan trọng thuộc giáo phận Hà nội. Nơi đây có đền thánh chúa hài cốt, thẻ bài và xiềng xích của trên 50 anh hùng tử đạo. Trong khu vực này còn có Nhà tràng - chủng viện - , Tòa Giám Mục, Tòa Khâm sứ...Đây là cái nôi của nhiều giáo phận miền bắc, nhưng vì hoàn cảnh đã bị bỏ hoang.

Tôi buồn và cảm thấy bất lực. Vì đây là linh địa, đất thánh là nơi chúng ta phải duy trì cho thế hệ mai sau, nhưng việc trùng tu là một công trình vĩ đại và tốn kém, giáo hội còn nhiều nhu cầu cấp bách và ưu tiên khác. Tôi thăm khẩn xin anh linh các thánh tử đạo giúp biến nơi đây thành một nơi hành hương để tôn vinh các Ngài.

Vị Hồng Y Tiên Khởi VN Giuse Maria Trịnh Như Khuê đã được đào tạo và xuất thân từ đây. Tôi đã gặp ngài nhiều lần ở Roma và rất hãnh diện về ngài. Tôi đã thăm mộ ngài ngay khi tôi đặt chân xuống Hà nội. Ngài xin chôn trên nền nhà thờ chính toà hà nội để giáo hữu bước trên ngài khi lên rước lễ. Đây là lòng khiêm nhượng của một chủ chăn đã anh hùng lèo lái Giáo hội miền bắc trong những thời gian khó khăn nhất.

Tôi và cha bạn còn được mời thăm Bắc Ninh, Hải Phòng và

Nam Định. Chúng tôi là khách của các đức cha. Các ngài tiếp đón chúng tôi như những người anh em trong gia đình.

Tôi từ giã Hà nội và trở về Saigon. Tôi lại được gặp các bậc thầy, các ân nhân và các bề trên của tôi. Các ngài là những người đã đào tạo, huấn luyện và giúp tôi nên người. Tôi thăm các ngài với tâm tình biết ơn. Các ngài cũng tiếp đón tôi trong tình gia đình. Đức Tổng Giám Mục Nguyễn văn Bình đã phong chức linh mục cho tôi và gửi tôi ra ngoại quốc. Cha Carôlô Lê hiền Nhơn đã cho tôi vào chủng viện thánh Giuse Saigon và Cha Huỳnh Công Minh đã hướng dẫn tôi trong những ngày đầu khi mới vào chủng viện.

Tôi cũng lên Đà Lạt để thăm lại Giáo Hoàng Học Viện, ngôi trường đã ấp ủ tôi trong tám năm. Trường còn đó, nhưng mọi sự đã thay đổi ! Vẻ thanh nhã của trường xưa đã mất. Tôi đã uống trà trong nhà nguyện các cha giáo, giờ đây là quán giải khát. Tôi cũng gặp lại người anh đồng môn đức cha Nguyễn văn Nhơn ở toà giám mục và người bạn cùng lớp linh mục Võ đức Minh tại nhà thờ chính toà.

Tất cả là ngạc nhiên, vui mừng và huynh đệ.

Tôi đã được sưởi ấm vì tôi đã thăm được quê hương, gặp lại gia đình, anh em, bạn bè. Những thứ mà tôi đã mất khi lưu lạc xứ người. Tôi vui mừng vì tình hình đã thay đổi và tôi có thể trở về. Quê hương không còn chiến tranh. Đất nước đã thống nhất. Người ngoại quốc đã bắt đầu trở lại VN và đồng đô la là chìa khoá vạn năng và đang làm chủ nhiều nơi.

Tôi hãnh diện về giáo hội Việt nam. Giáo hội vẫn mạnh mẽ và tràn đầy sức sống. Đã chiến đấu để trung thành với Chúa và Mẹ Giáo Hội. Trong khó khăn, giáo hội đã hiệp nhất và đứng vững. Giáo hội đã hy sinh và hy sinh thật nhiều để bảo vệ niềm tin.

Tôi Hà nội, mỗi sáng thánh lễ bắt đầu lúc 5 giờ 30, hàng

hai ba trăm người phần nhiều giới trẻ tới tham dự thánh lễ trước khi đi làm. Trong toà giám mục, thánh lễ bắt đầu lúc 5 giờ 15. Các linh mục cùng đồng tế với giám mục, với sự tham dự của một số nam nữ tu sĩ và giáo dân.

Một điểm nổi bật của giáo hội miền bắc là tình gia đình. Giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân sống quây quần bên nhau. Toà giám mục cũng là nhà chung, các linh mục tu sĩ có dịp đi qua thì ăn ở tại đây. Điều này tôi chưa được thấy ở những nơi tôi đã thăm viếng ở ngoại quốc.

Trong suốt thời gian ở Việt nam tôi đã suy nghĩ và tự hỏi mình phải làm gì cho quê hương và giáo hội. Giúp quê hương không phải là bốn phận trực tiếp của tôi, nhưng tôi có bốn phận với giáo hội vì tôi là người của giáo hội và được đào tạo để sau này phục vụ giáo hội. Có nhiều anh em yêu cầu tôi về giúp cho địa phận, tôi thẳng thắn trả lời là tôi không có tự do chọn lựa, tôi được huấn luyện để phục vụ theo nhu cầu của giáo hội.

Nhu cầu giáo dục các cấp, từ linh mục tu sĩ cho đến giáo dân là một nhu cầu cấp bách và dài hạn. Chúng viện đang thiếu giáo sư. Trong bốn mươi năm qua các địa phận miền bắc đã thiếu linh mục trầm trọng và không có hoàn cảnh để đào tạo giáo sư. Đại chủng viện Hà nội hiện có khoảng 120 chủng sinh được phép nhập học. Đây là chủng sinh của 8 giáo phận miền bắc. Nhiều thanh niên đang chờ đợi để được phép nhập chủng viện. Tôi cũng gặp nhiều thiếu nữ đang chờ chính quyền cho nhập các dòng tu. Nhiều người trong khi chờ đợi, sinh hoạt và dạy giáo lý trong các xứ đạo.

Nhiều nhà thờ và cơ sở vừa được trao trả đều cũ và mục nát, có những nhà thờ hư hại từ hồi chiến tranh Pháp Việt. Giáo dân miền bắc nghèo không đủ khả năng đóng góp tu sửa, nhưng họ sẵn sàng bỏ công sức và thời giờ thay vì tiền bạc. Tới đây tôi xin anh chị em rộng tay hy sinh đóng

góp xây dựng giáo hội tại quê nhà, đặc biệt cho giáo hội miền bắc. Để nuôi một thầy trong chủng viện hay một thanh niên thiếu nữ ăn học chỉ cần 30 đô la một tháng hay 360 đô la một năm. Để tu sửa một ngôi nhà thờ làng chỉ cần năm mươi ngàn đô la cũng tạm đủ.

*Thay lời kết tôi xin lập lại nhận xét của một linh mục người Mỹ đang làm việc xã hội tại Hà Nội. Tôi gặp ngài trong dịp tấn phong tân giám mục phụ tá Hà nội, khi hỏi cảm tưởng của ngài về Việt nam, ngài chỉ xuống đất nơi chúng tôi đang đứng và nói : **chúng ta đang đứng trên thánh địa.** Lời nhận xét này là niềm hãnh diện chung cho tất cả chúng ta, những người con của giáo hội Việt nam. Tôi cầu chúc tất cả chúng ta sống xứng đáng với nhận xét trên.*

14 tháng 9 năm 1994

Lễ Suy Tôn Thánh Giá

Lm Trịnh văn Phát

Tâm Tình Ba Gửi Con

Nguyễn văn Nhuệ

Lời Toà Soạn : Đây là lá thư của một người cha gửi cho con trai của mình đang học ở xa vào dịp Tết nguyên đán, vì ngày đầu xuân cậu không thể về xum họp với gia đình được.

Tài thương mến

Con vẫn khoẻ đấy chứ ? Gia đình nhà ta, Chúa thương, mọi người đều an mạnh cả. Tết năm nay nhằm ngày 31-1-95 dương lịch, ngày truyền thống của Việt Nam ta, nhưng đối với con, đó là tam cá nguyệt thứ hai trong năm học, con đang phải cắm đầu vào việc học hành. Hơn nữa, năm nay là năm chót đại học của con. Ba biết con bận lắm, nhưng ba vẫn muốn con dành ít phút đọc kỹ lá thư này, để con hiểu phần nào tâm tình của ba.

Tài thương, hôm nay ba muốn chia sẻ với con những điều

tâm huyết mà ba đã ấp ủ trong lòng từ nhiều năm qua. Nếu người Hoa Kỳ đã dành lễ Tạ Ơn vào cuối tháng 11 hàng năm để cảm tạ Thiên Chúa về muôn ơn lành đã nhận lãnh được từ nơi Ngài, đồng thời ghi ơn những vị ân nhân xa gần, thì người Việt Nam chúng ta cũng có truyền thống mừng Tết nguyên đán trong niềm tri ân sâu xa đối với Đấng Chí Tôn, với Tổ Tiên, Ông Bà, Cha Mẹ, với những người đã từng làm ơn cho mình.

Năm nay con đã 22 tuổi đời. Từ khi con sinh ra cho tới bây giờ, Chúa đã ban cho con biết bao nhiêu hồng ân phần hồn cũng như phần xác, không miệng lưỡi nào kể xiết được. Tuy nhiên nhân dịp tết năm nay, ba khuyên con nên đặc biệt tạ ơn Chúa vì Ngài đã ban cho con :

Là người Việt Nam

Là người Công Giáo

Là con của ba má

1) Con là người Việt Nam

Mặc dầu trên giấy tờ hiện nay con đã có quốc tịch Mỹ. Ba cũng vậy. Có người nói chúng ta là "Mỹ giấy". Ba đồng ý với nhận xét chí lý này. Bởi vì, trong máu huyết và bản chất, chúng ta vẫn là người Việt Nam thuần túy. Con nên hãnh diện và tạ ơn Chúa. Cách tạ ơn Chúa tốt nhất là con phải sống xứng danh là một người Việt Nam gương mẫu, để khi tiếp xúc với con, mọi người thuộc các sắc tộc khác sẽ cảm phục dân tộc Việt Nam chúng ta.

Con hãy yêu nước Việt Nam. Từ tình yêu cao cả này, con hướng tâm hồn về quê hương Việt Nam thân yêu bằng cách giữ những thuần phong mỹ tục, ăn đồ ăn Việt Nam, bằng cách cố gắng học và nói tiếng Việt Nam. Con nên nhớ điều này : con chỉ dùng Việt ngữ khi giao tiếp với người Việt. Ba sẽ rất vui khi được nghe con nói giỏi tiếng Việt, khi được đọc thư con viết bằng chữ Việt.

Yêu nước Việt Nam, con hãy phổ biến cái hay cái đẹp của

Việt Nam, biết ngậm ngùi khổ tâm khi nghe tin dân Việt Nam đói khổ lầm than, biết hân hoan phấn khởi khi được tin Việt Nam đạt thành quả tốt đẹp về các ngành như văn hoá, kỹ thuật, khoa học v.v.

Con nên gia nhập ít nhất một đoàn thể của người Việt Nam, sinh hoạt đều đặn và hăng say một trong các sinh hoạt như : Linh Thao, Giới Trẻ, Thiếu Nhi Thánh Thể, Hướng Đạo, Hội Sinh Viên, Hội Ái Hữu v.v. Khi sinh hoạt, con sẽ có dịp tập nói và nghĩ như người Việt, nhờ đó con duy trì và phát triển được bản chất và tinh thần Việt. Ba đã chứng kiến điều này : một số sinh viên Việt Nam, trước khi sinh hoạt trong một đoàn thể Việt Nam, các em không biết nói một câu tiếng Việt nào. Nhưng, chỉ sau 16 tháng sinh hoạt trong một đoàn thể Việt Nam, các em đã nói khá tiếng Việt. Đáng lưu ý là một em đã có thể làm xướng ngôn viên cho một buổi trình diễn văn nghệ kéo dài trên ba tiếng đồng hồ.

Ngoài ra muốn hiểu văn minh và văn hóa Việt nam, con nên dành nhiều thời giờ đọc sách báo Việt Nam, nhất là những sách về lịch sử và văn chương Việt Nam. Con hãy trau dồi kiến thức cho vững vàng và phong phú, để sau này con sẽ trở về quê hương, đem tài sức ra giúp xây dựng lại đất nước sau nhiều năm bị tàn phá về mọi mặt. Ba hy vọng ngày đó không còn xa.

Những điều trên đây đòi hỏi nơi con một niềm quyết tâm sắt đá, một lòng kiên nhẫn không lùi bước, một sự hy sinh không tính toán về thời giờ và tiền bạc. Con của ba sẵn sàng chứ ?

2) Con là người Công Giáo

Con biết không, là con người, chúng ta được Thiên Chúa tạo dựng nên giống hình ảnh của Ngài và được thông phần ơn cứu chuộc của Ngôi Hai giáng trần. Hơn thế nữa, lúc

nào ba cũng vui mừng và hãnh diện được là người có đức tin công giáo. Ba muốn con cũng vậy. Để khỏi phụ lòng Chúa khi ngài ban cho con đặc ân là người công giáo, con phải sống theo ý ngài, chắc con sẽ thắc mắc : "Ý ngài ? Làm sao biết được ý ngài ? "Ba mách con nhé : ý Chúa được tìm thấy trong Kinh Thánh (Cựu Ước và Tân Ước), trong các sách báo đạo đức, các Huấn Lệnh, các Thông Điệp của Đức Giáo Hoàng, trong lời giảng dạy của Đức Giám Mục và quý Linh Mục chủ chăn, trong các khoá tĩnh tâm và các buổi chia sẻ Lời Chúa, trong các sinh hoạt đoàn thể, cộng đoàn và cộng đồng. Ngoài ra, ý Chúa còn được phát hiện ngay trong các biến cố xảy ra cho con hàng ngày trong công ăn việc làm và việc học của con, trong mọi bước thăng trầm, buồn vui của cuộc sống.

Cụ thể, con phải tuân giữ 10 điều răn của Chúa được tóm kết thành 2 điều căn bản : "Mến Chúa và Yêu Người". Hãy thực hành 6 điều răn Hội Thánh. Con đừng bỏ lễ chúa nhật nghe con ! Con nên biết rằng thánh lễ chúa nhật là dịp con tạ ơn Chúa tốt lành nhất. Ráng xưng tội rước lễ trong mùa Giáng Sinh và mùa Phục Sinh hàng năm.

Con cố gắng sống theo gương thánh Phêrô bốn mạng của con. Ngài rất trực tính và thành thật. Ngài chối Chúa ba lần nhưng sau đó ngài trở lại với Chúa và suốt đời thống hối về tội lỗi của mình. Nếu vì yếu đuối mà con sa ngã, phạm tội, con hãy đứng dậy ngay, quyết tâm thống hối và mau đi xưng tội ngay. Đừng chần chờ kéo sa lầy trong tội. Hơn nữa con nên phổ biến Lời Chúa cho những người con gặp. Muốn vậy, con phải học hỏi và sống Lời Chúa, thực thi đức bác ái, vì bác ái là y phục của người Công Giáo. Con nên nhớ lời thánh Giacôbê : "Đức tin không có việc làm là đức tin chết !" Con hãy dùng việc làm để minh chứng cho Chúa Kitô, để giới thiệu Thầy Chí Thánh cho mọi người trong đó ưu tiên cho bạn hữu con. Con đồng ý chứ ?

3) Con là con của Ba Má

Con à, một điều nữa ba muốn nhấn mạnh : Con phải hãnh diện và tạ ơn Chúa vì Ngài đã ban cho con đặc ân được làm con của ba má. Ba má không có tiền bạc để lại cho con, nhưng ba má đã và đang cho con một báu vật quý giá hơn tiền bạc nhiều : đó là tình thương. Ba xin nhắc lại đây lời xác quyết của nhà giáo dục Theodore M. Hesburgh : " Điều quan trọng nhất mà người cha có thể làm cho con cái mình là yêu thương mẹ chúng."

Quả thật, Ba yêu thương má con vô vàn, chắc con đã chứng kiến điều đó. Tuy là con trai, nhưng khuôn mặt của con giống má như đúc, khiến ba càng thương con hơn. Để tỏ lòng biết ơn Chúa, con phải tận tình giữ điều răn thứ 4 là "thảo kính cha mẹ".

Con à, ba má rất vinh hạnh được tiếp tay với Chúa trong công cuộc sáng tạo, đó là sinh hạ ra con, rồi nuôi nấng và giáo dục con nên người như ngày nay. Chính con là quà tặng quý giá mà Chúa đã ban cho ba má.

Con phải sống ngoan ngoãn và đạo đức, cố gắng học thành tài để mưu cầu hạnh phúc cho chính con, hạnh phúc đời này và đời sau, đồng thời mang lại niềm hãnh diện cho ba má và đại gia tộc gồm tổ tiên, ông bà, họ hàng ...

Tết năm nay, con vẫn là sinh viên, phải lo học hành, nên không về ăn Tết với gia đình được. Ba má rất thông cảm. Nhưng sau này, khi ra trường rồi, nhân ngày tết dân tộc, con nên dành thời giờ về sum họp với gia đình, để cùng mọi người trong gia tộc cầu nguyện tạ ơn Chúa, ghi ơn tổ tiên, rồi liên hoan trong bữa tiệc mừng xuân với những món ăn truyền thống dân tộc.

Đối với ông bà, cha mẹ, chú bác, cô dì, thỉnh thoảng con nên biếu chút quà mà các vị đó ưa thích để nói lên phần nào lòng hiếu thảo của con. Ngoài ra, con nên sống thuận

hoà, vui vẻ, cởi mở với anh chị em trong gia đình. Con nên tỏ ra yêu thương, chăm sóc và bao dung đối với mọi người.

Điều cuối cùng ba muốn nhắc con : trong suốt năm, nếu con đã có những lỗi lầm bằng lời nói, hành động cũng như trong tâm tư, thái độ đối với bất cứ ai, nhất là đối với những vị cao niên, con nên tìm dịp xin lỗi càng sớm càng tốt. Ngày tết là cơ hội thuận tiện nhất cho việc hoà giải đây con ạ.

Tài con ! Ba còn nhiều điều muốn nói với con, nhưng "thư bất tận ngôn". Nếu con nghiêm chỉnh giữ được những điều ba căn dặn trên đây, thì ba cũng hài lòng lắm rồi. Ba tạm ngưng ở đây. Hẹn con thư sau. Xin Chúa luôn đồng hành với con và giúp con sống xứng đáng là một NGƯỜI VIỆT NAM, CON CỦA BA MÃ, trong GIÁO HỘI CÔNG GIÁO.

Thương con nhiều

Ba

Chuyến đi thăm Down under

Joseph Chương văn Tuyên

Kể từ ngày nhận được tin cha cựu linh hướng sẽ hạ san thăm xứ Căng ga ru, các đệ tử vùng Down under thật là hồ hởi phấn khởi.!

Ban đầu Tiến sĩ Hải phác thảo một kế hoạch vĩ đại và gửi thông báo đi khắp nơi. Theo kế hoạch này cha Deslierres sẽ chủ trì ba ngày linh thao cho các cựu đệ tử tại nhà dòng Tên ở Mittagong, nửa đường giữa Sydney và Canberra, vào giữa tuần (thứ hai,ba,tư). Các bố đời nhìn thấy chương trình liền tấu hoả nhập ma và la lên rằng : em chả, em chả tham dự đâu, vợ con em để vào chỗ nào ? Sau khi hội nghị bằng điện thoại, chương trình linh thao được rút lại

còn một ngày rưỡi và tổ chức vào thứ bảy và chủ nhật để các bố đời có thể thu xếp việc nhà mà phó thác linh hồn cho Chúa.

Thứ năm 11 5 95 Theo chương trình anh em tại Sydney sẽ đón cha tại phi trường Mascot lúc 6 giờ 30. Chuyển bay QANTAS đến sớm hơn dự trù 45 phút. Ngài chẳng thấy ai cả. Information Officer của phi trường bảo ngài ngồi đợi. Người đầu tiên gặp cha là anh Vũ văn An. Anh chẳng nhớ mặt ngài, ngài cũng chẳng nhớ mặt anh.

Anh nhận ra cha nhờ insigne thánh giá cha đeo trên ve áo. Các anh Hải, Khoái, Khâm đến sau. Sau cùng Khoa, Thuận và Tuyển đến trễ vì tài xế Tuyển ngủ quên. Các đệ tử xưng tội và cáo tội lẫn nhau với cha về bề gia thất ngay tại coffee shop ! (Nguyên chuyển viếng thăm được ghi trên video.)

Sau khi đưa cha về nghỉ tại nhà cha già Khoa ở Liverpool, phái đoàn ta đưa cha đi thăm Cabramatta và ăn sáng tại thủ phủ của dân việt tại Sydney. Ngài nói nhiều hơn ăn ! Ngài than ho và được hộ tống đến phòng mạch bác sĩ ngay. Bác sĩ Khiêm khám bệnh miễn phí, phê một toa thuốc trụ sinh trị nhiễm trùng cuống phổi có repeat và Dược sĩ Kim tặng ngài một liều thuốc với nụ cười con chiên ngoan đạo. Cô hàng bán trái cây kính biếu cha vài kí lô cam nho táo thượng hạng. Nếu cha tiếp tục thăm các shop có lẽ phải kêu taxi truck ! Bái phục cha Khoái, chỗ nào cũng có đệ tử Cursillos !

Chiều đến anh em Sydney tụ tập tại nhà Khoa chào đón cha : Hải TS Canberra, Viễn, Thanh Paul, Khâm, Thuận và bày đoàn thể tử ...Cha Deslierres và cha Khoái dâng lễ tạ ơn và cầu nguyện cho các ân sư, các cựu học viên. Cha giảng bằng tiếng việt về Providence. Sau thánh lễ, cha con quây quần ăn bát phở do chị Khoa chiêu đãi. Cha đem ra hai cuốn album hình ảnh ngày xưa ở GHHV làm tất cả quá

khứ êm đẹp hiện về. Cha cũng cho anh em coi cuốn sổ bì đen của ngài ghi lại tên tuổi và các chi tiết thăng trầm của từng anh em GHHV từ khoá 1 đến khoá sau cùng. Từng người một, cập nhật hoá và chính xác theo tất cả các nguồn tin ngài thu lượm được như đi giúp xứ ở đâu, chịu chức hay rời trường năm nào, hiện ở đâu, làm gì v.v. Ngài cẩn trọng đem theo cuốn sổ này mọi nơi.

Bì bọc vải đen, giấy bắt đầu ngả màu vàng, những hàng chữ nho nhỏ đôi khi ngài còn phải đoán. Khi được hỏi rằng ngài có viết di chúc để lại cuốn sổ này và những hình ảnh cho ai chưa, ngài chỉ mỉm cười... Ngài bảo không ai được lấy các hình ảnh đó cả, ai lấy một tấm hình thì mắc tội trọng...

Thứ sáu 12 05 95 Các anh An, Khoái, Khoa, Thuận, Hải đưa ngài đi thăm Opera House, Central Tower và Harbour Bridge. Anh em định tặng ngài một đồng hồ đeo tay loại tốt tại Duty Free Shop nhưng ngài từ chối. Buổi chiều ngài và cha Khoái đồng tế kỷ niệm 20 năm linh mục của cha Khoái tại tư gia Đoàn căn Thuận, sau đó dùng cơm với anh em. Dương quang Ninh từ Brisbane bay xuống gặp ngài.

Thứ bảy 13 05 95 Sáng sớm ngài lên thăm nhà Tuyển. Sau đó đến tham dự lễ khánh thành đài Đức Mẹ Fatima của Cộng Đồng Công Giáo NSW tại Trung Tâm Mục Vụ Bringelly, đồng tế với Đức Hồng Y Edward Clancy, Giáo chủ Sydney, và hơn hai mươi linh mục trong đó có cha Đỗ tiến Hiệp, Mai đào Hiền (ngoại trú GHHV) và Khoái. Sau đó ngài lên thẳng Canisius College, nhà tập Dòng Tên, tại Pymble vùng Bắc Sydney để chủ tọa cuộc mini-linh thao. Bài giảng chính là về God is Love. Do I live a life of Love, for Love and In Love? và les combats des deux étandards...

Nguyên văn bài giảng được thâu vào băng video, chư vị nào cần xin liên lạc với Tuyền. Sau bài giảng là giờ suy tư để các thầy đến tâm sự với ngài. Trước giờ souper, ngài cho anh em xem bộ video mới tựa đề *In the Footsteps of Francis Xavier* gồm 12 sections. Sau đó là bài allocutio thứ hai trước khi các thầy vào dự lễ và magna silentio. Đã hai mươi năm mới lại vào một nhà dòng trở lại. Đa số các đồng cố về muốn mọc cánh thiên thần và trên đầu gần có hào quang cả.

Chủ nhật 14 05 95 Sau khi thức giấc là bài meditatio. Sau điểm tâm sáng là phần hai của bộ video. Khoảng 11 giờ sáng các vị bạn thê tử như Thuận, Viễn, An đã được cha miễn linh thao đưa thê tử lên dự lễ bế mạc để ăn ké ơn lành. Cha giảng một bài về Tình Yêu Chúa cho mọi đồng cố, được các mes soeurs khen ngợi rất nhiều. Sau thánh lễ là phần chụp hình kỷ niệm với các gia đình.

Quân ta được đầy ơn thánh linh liền kéo nhau ra bãi Palm Beach để rao giảng cho dân ngoại bằng cách nêu gương cho chúng thấy cảnh yêu thương đùm bọc lẫn nhau. Cả bãi biển chỉ có phe ta là đặc biệt : một ông già tây, một cụ bà Việt (má của Tuyền đứng đầu chi hội các Veronica), tám nam trung niên, ba nữ trung niên và một bầy 9 nhóc tì ngồi trên bãi cỏ sườn đồi, nói cười rất ư là vui vẻ, chia xẻ "năm" cái bánh hotbread kẹp gà quay, chả giò, chả lụa...còn thiếu "hai con cá" đã lội ra biển thái bình. Mình cứ tưởng tượng đây là cảnh bài giảng trên núi trong phúc âm !

Buổi chiều toàn quân kéo về nhà anh Vũ văn An ở Punchbowl để ăn tiệc mừng cha Deslierres làm phép nhà. Thật giống cảnh bữa tiệc trong dụ ngôn đứa con hoang đàng !!

Thứ hai 14 05 95 Anh An, Khoa, Tuyền đưa cha đi thăm Mary McKillop Place : viện bảo tàng trưng bày cuộc đời vị

chân phước đầu tiên của Úc, từng bị vạ tuyệt thông và có hoạt động chung với các cha dòng Tên...Cha đến quỳ cầu nguyện tại mộ bà chân phước. Sau đó để thoả mãn ước vọng được thấy tận mắt kangaroos và koalas, tụi mình chở cha đi thăm Taronga Zoo. Các chú roos bị nhốt lâu ngày chỉ nằm phơi nắng rất ư là aussie ! Koalas thì đầu đầu ngủ. Cha có chụp hình với hai chú koalas! Chiều về cha làm lễ và được Thanh Paul đến đón đi ăn nhà hàng bốn sao tại Canley Vale.

Thứ ba 15 05 95 Ts Hải và Tuyến đưa cha đi thăm Canberra thủ phủ xứ Úc : Parliament House, Mt Ainslie, Vietnam War Memorial v.v. Cha ngủ đêm tại nhà các cha dòng Tên trong khu Yarralumba gần các toà lãnh sự. Sáng hôm sau trời mưa lai rai, Hải đưa cha đi thăm National Capital Planning Authority có laser display về Canberra, Telecom Tower, National War Memorial....chỉ thấy mây mù bao phủ toàn Canberra, Australian National University và Belconnen...3 giờ chiều cha lên xe bus về lại Sydney...

Thứ năm 17 05 95 Một người bạn Úc của cha đến đón cha đi thăm vùng đồng quê phía nam NSW : Wollongong, Kiama, Nowra, Bowral v.v. Chiều cha đến dự tiệc mừng 20 năm linh mục của anh Khoái làm theo kiểu lễ vượt qua của do thái (bê thui nguyên con trên lò barbecue kiểu úc). Giờ chót cha mới gọi Khâm đem handbag ra và mặc khăn cho đệ tử xem những tấm hình cha chụp nhân chuyển về VN dự lễ phong chức ĐC Nhơn và tấm khăn wipe có thêu những dòng chữ : Avec reconnaissance de vos anciens élèves du Collège Pontifical Pie X. Priez pour que nous pouvons endurer les souffrances... của Nguyễn chí Linh trao cho ngài trước khi lên máy bay rời Việt Nam tháng 9 năm 75. Sau đó anh em trao tặng ngài những món quà nhỏ : một áo len lông cừu của Úc, một áo kiểu montagu tay dài và đôi áo thun, một vài đôi vớ (Khoa khám phá ngài mặc chiếc áo thun đã xút chỉ có vá). Tuyến tặng

ngài một máy đánh chữ điện tử và chỉ cho ngài một bài căn bản. Trong tương lai ngài có thể đánh máy nhẹ tay hơn và mau hơn.

Thứ sáu 18 05 95 Anh em Sydney búi ngài tiễn cha lên Brisbane với cha Khoái. Trong phòng đợi, cha rướm rướm nước mắt ôm tiễn mấy anh em. Tại phi trường Brisbane, hội đồng mục vụ và một số giáo dân đem kèn trống, mặc áo thụng ra đón cha về chủ tọa tuần làm phúc cho dân Brisbane, đã mấy năm bị hạn hán, trong đó có các anh em cựu GHHV như Nguyễn đức Sách, Dương quang Ninh, Vũ đức Trung. Cha Khoái đưa cha đi thăm các danh lam thắng cảnh như Movie World, Sea World, Gold Coast v.v.

Thứ năm 25 05 95 Cha bay xuống Melbourne, được các anh Võ văn Thiện, Trần văn Trợ, Trần đình Hồ đón tiếp. Cha ngụ tại nhà Provincial dòng Tên.

Thứ bảy 27 05 95 Cha lên máy bay về Manila.

Cali du ký

Petrus nguyên đình khâm

Kính thăm quý cha ân sư và quý anh em đồng môn ở rải rác khắp nơi tại Việt Nam và trên thế giới, hôm nay Petrus Khâm (K16) lại có dịp đàm đạo với anh em về những Ôcố sựƠ mới xảy ra gần đây cho Khâm nhưng đã ghi dấu đậm nét và khó phai trong trí nhớ nhỏ nhoi và cùn mòn của Khâm. Đó là chuyến Đông du đầu tiên sau gần 10 năm định cư tại Úc châu quê mùa .

Tiếp theo đây là phần thân bài (sic!). Do một duyên may dun dủi, Khâm được bao cho một cái vé máy bay khứ hồi từ Sydney đi Los Angeles vào hạ tuần tháng 11 năm 1994. Khi nghe nguồn tin vui dữ dội như sét đánh này, tâm trạng Khâm trở nên "nhảy mừng trong Chúa" và tâm trí xôn xao

như cụ Nguyễn trường Tộ xuất dương đi sang kinh thành ánh sáng Ba Lê vào thế kỷ 19. Cũng do đồng cảnh ngộ với cụ Tộ ngày xưa mà lời lẽ của bài ký sự này không thoát được cảnh câu biên câu ngẫu và những chi tiết do óc quan sát của Khâm cũng bày tỏ tính chất quê mùa cao độ.

Trước ngày ra đi, Khâm cẩn thận mở bản đồ ra xem và tìm thấy một số anh em GHHV ở gần Los. như vậy là Khâm yên tâm vì khỏi sống buồn tủi trong khách sạn vào những ngày xa nhà. Trong hành lý của Khâm đã có ngay cuốn Liên Lạc GHHV số 1 với địa chỉ đầy đủ.

Cảm giác lâng lâng nhẹ nhàng khi khối sắt vô tri vô giác rung mình vươn lên cao, mang theo đám người chỉ chực chờ bữa ăn, trong đó có Khâm. Thành phố Sydney bị bỏ lại phía dưới thấp, thu nhỏ dần, rất đẹp, vì dòng sông Parramatta uốn khúc và bờ biển lượn quanh, đúng như St Exupery cảm nhận trong cuốn "Vol de nuit" (Lâu quá rồi, có thể nhớ sai và trích dẫn ẩu !), khi ở trên cao, con người bỗng dưng có những tư tưởng cao thượng. Khâm bỗng sực nhớ tới khái niệm quà cáp (gift) khi thấy chiếc xe đẩy lòng vòng trên máy bay bán đồ duty free. Tương quan giữa người với người sẽ trở nên thắm thiết hơn khi trao cho nhau những món quà, cho dù nhỏ nhỏ. nhưng Thượng đế đã trao tặng con người một món quà không nhỏ tí nào: chính là Đức Kitô ! Tư tưởng tốt đẹp thì thực tế xảy ra cũng tốt đẹp, theo trường phái réalisme trong etymologie do cha Tào con dạy. Chiếc xe chở đồ ăn do nữ tiếp viên cũng trở về vừa tới. Đây là thực tế tốt đẹp nhất...

Khâm tò mò nhìn lên màn ảnh lớn vừa để chiếu phim video, nhưng thỉnh thoảng dùng để cung cấp những chi tiết do computer thực hiện liên quan đến hành trình. Chiếc Boeing 747-400 đã đạt được cao độ bình phi : 11,890 m hay là 39,000 ft. Tốc độ là 1,031 km/g hay là 640 miles/g. Nhiệt độ bên ngoài thân phi cơ là -60 độ C. Chỉ còn 12 g

27p nữa là đến Los...Điều lạ lùng : phi cơ rùng mình khi bay qua đường biên giới giữa ngày trước và ngày sau (Dateline) cũng như khi băng qua đường xích đạo (equator). Giao điểm này nằm trên Thái Bình Dương, khoảng giữa đảo Samoa và Fijii. Tiếp viên phi hành nhắc mọi người thức dậy, buộc dây an toàn...

Phi cơ bay sâu vào thành phố Los một chút rồi quay đầu ra biển để đáp xuống. Khâm ngạc nhiên vì vẻ khác thường của Los, một trong bốn thành phố lớn nhất của Mỹ. Khác với Sydney, khi lên cao thì thấy một thảm đỏ vì hầu hết nhà đều có mái ngói đỏ, ngược lại khi ở trên đầu của LA, chỉ thấy màu xám của nhiều sân thượng các cao ốc. Các đường freeway trải dài, uốn khúc, đan dệt nhau như các sợi chỉ. Cảm giác đầu tiên: kích thích, tầm cỡ của LA quá lớn. Hoạt động quá nhộn nhịp.

Phi cơ lặn bánh trên phi đạo của L.A.X. (phi trường quốc tế Los Angeles) rồi từ từ dừng lại. Khoảng 8g30 sáng, giờ của Los. Nhiệt độ tuyệt vời : 22 độ C. Liếc nhìn qua khung cửa sổ của thân phi cơ, Khâm giật mình. Quang cảnh giống như xa cảnh miền tây, nhưng thay vì xe đồ lục tỉnh thì đây là máy bay. Máy bay đủ cỡ, 747, 727, Airbus sắp hàng quá nhiều. Nhiều hãng máy bay lạ lùng chưa hề thấy ở Úc: Brazil, Varig, Delta, Mexicana, Air Canada...Phi trường bị ứ đọng. Sau khi đáp xuống, phi cơ phải sắp hàng nối đuôi nhau vào bãi để thả khách xuống.

Tại hàng rào kiểm soát di trú của L.A.X. bốn lá cờ Mỹ khổng lồ, tượng trưng cho pháp luật như muốn phủ đầu và nhắc nhở rằng : "Đừng lạm dụng nhập cư lậu vào đất Mỹ nhé !". Mọi thông báo được xướng lên bằng tiếng Mỹ và tiếng Tây ban nha. Tiếng Tây ban nha rất thông dụng ở các tiểu bang miền nam giáp giới Mễ tây cơ. không lạ gì cố đức cha San Pedro đã làm việc đặc lực và hữu hiệu tại miền này.

Nhận xét đầu tiên của Khâm khi bước ra khỏi phi trường LA là nhịp sống ở đây bận rộn và vội vàng hơn ở Sydney nhiều. Nhiều loại xe cỡ nhỏ như xe microbus, taxi được gọi tên là airport shuttle, chạy lui, chạy tới chằng chịt như những con thoi trên khung cửa. Nỗi lo âu bị mất hành lý lại trở về như những năm xưa, Khâm đã từng mất hai chiếc xe đạp, ở đường Lê Lợi, Saigon.

Sau vài ngày trọ tại khách sạn ở Santa Ana (quận Cam), Khâm đã liên lạc được với anh Paulus Nguyễn đức Tuấn (K 14). Vừa nghe được tiếng của Khâm trên điện thoại, anh Tuấn mừng rỡ và vội vàng phóng xe đến đón Khâm ra khỏi khách sạn. Xa nhau gần hai mươi năm, nhưng Khâm nhận ra anh Tuấn cách dễ dàng. Tuấn không thay đổi mấy, chỉ khác là nay mập hơn, cặp kiềng dày hơn. Vẫn nụ cười và dáng dấp trí thức, nghệ sĩ như xưa. Đến nhà anh Tuấn ở đường Tedmar, vùng Anaheim, anh Tuấn giới thiệu cho Khâm biết bà xã của anh, tên là Tâm Minh và một cháu trai chừng hai tuổi mà Khâm đã quên tên. Sau bữa ăn tối, Khâm và anh chị Tuấn hàn huyên, ôn lại chuyện cũ. Anh Tuấn làm quen với chị Tâm Minh tại Canada và sau đó cả hai lần lượt qua định cư tại California. Tình yêu đã làm cho hai người vượt qua nhiều khó khăn để đạt đến kết quả rất tuyệt vời. Chị Tâm Minh lấy được văn bằng Tiến Sĩ được khoa tại Đại học Nam Cali và đang làm việc cho chính phủ tại địa phương gần đó (có lẽ là quận Cam chẳng?). Ngoài giờ làm việc chị Tâm Minh phụ trách quản trị hành chánh và nghiên cứu thị trường cho phòng mạch của anh Tuấn. Dĩ nhiên chị Minh cũng không quên dành thêm giờ phụ trội để quản trị đời tư anh Tuấn ! Vì chị Tâm Minh lấy được bằng tiến sĩ trước nên anh Tuấn quyết tâm lập chí nam nhi đi một hơi từ văn bằng computer qua cử nhân sinh vật học rồi đạt đến học vị tiến sĩ y khoa, ngành điều chỉnh cột sống, cũng tại đại học Nam Cali. Sáng hôm sau, anh Tuấn chở thăm đến thăm phòng mạch của anh, tọa lạc tại một

nơi gần Westminster. Với chủ trương đem đạo vào đời và vào nghề, anh Tuấn đặt tên cho phòng mạch của mình là NGƯỜI SAMARITANÔ NHÂN TỬ. Anh Tuấn cũng sao một bản in của đoạn Phúc Âm về người Samaritanô nhân tử và đóng khung treo trong phòng mạch của mình. Thật không còn cách rao giảng Phúc Âm nào hay hơn ! Hôm đó, Khâm đã quên nhắc anh Tuấn treo một bản copy của đoạn Phúc Âm khác : "người không bệnh thì không cần đến thầy thuốc".

Hôm sau là ngày chủ nhật, Anh Tuấn và chị Tâm Minh đi lễ tại Trung Tâm Mục Vụ vừa mới xây xong của Cộng Đồng Công Giáo Nam Cali. Vào dịp này, Khâm cũng gặp được anh Hoàng Quý. Anh Quý đang giúp ca đoàn và là tổng thư ký cho tờ báo Hiệp Nhất tại đây. Sau đó vài ngày anh Tuấn đưa Khâm đi gặp một số anh em tại Nam Cali. Sau nhiều năm xa cách, Khâm đã gặp lại những anh em sau đây : Võ đình Hoa, Phan Khắc Nam, Phạm văn Hiến (tức Hiến trắng), Vũ thành Thái, Nguyễn văn Nhuệ và Trần đức Hạnh. Anh Nhuệ và anh Hạnh thuộc những khoá đàn anh lâu đời mà Khâm chưa hề gặp lúc ở GHHV. Đặc biệt dịp này Khâm cũng gặp được anh Lê Vinh Hiến (tức Hiến đỏ) từ Việt nam sang Canada và sang Mỹ thăm. Cuộc gặp gỡ xảy ra tại nhà Phan khắc Nam. Khâm cũng gặp được bà xã của anh Nam và các cháu. Lê vinh Hiến kể nhiều chuyện về anh em GHHV tại quê nhà ở VN. Anh Hiến trắng đã đưa anh Hiến đỏ đi làm lễ nhiều nơi. Ngày hôm sau qua điện thoại tại nhà anh Tuấn, Khâm đã liên lạc được với anh Nguyễn Tùng (K 13) đang ở tại Stockton, một thành phố hiền hoà ở miền bắc Cali. Trước khi khăn gói lên đường, anh Hải tiến sĩ đã dặn Khâm nhiều lần, rằng khi sang Cali, bằng mọi giá phải gặp cho được anh Tùng mới biết được nhiều chuyện bí mật về đời sống tại Mỹ. Do đó, dù thời gian bị giới hạn, Khâm cũng tìm mọi cách đi lên Bắc Cali để thăm anh Tùng. Anh Tuấn tiễn Khâm ra bến

xe đồ để lên Stockton. Hành trình kéo dài đến 12 tiếng đồng hồ, nhưng Khâm rất lấy làm thích thú vì có dịp thấy được đồng quê của California. Một số nhận xét như sau : nông gia Mỹ đã tận dụng mọi tấc đất của đồng quê : bao nhiêu tấc đất tấc vàng bấy nhiêu.

Khâm đến Stockton lúc 9 giờ đêm. Vừa nghe tiếng Khâm trên điện thoại, anh Tùng cho biết sẽ ra ngay, nhưng Khâm phải chú ý quan sát thật kỹ : bởi vì anh Tùng mới cạo trọc đầu. Chừng 10 phút sau, Khâm hơi gập khó khăn mới nhận ra anh Tùng. Dáng đi vẫn như xưa: đi hàng hai. Đầu thì đội nón vào lúc 10 giờ đêm. Anh Tùng rất mừng khi gặp lại Khâm. Dù trời đã về khuya nhưng anh Tùng cũng đãi Khâm một bữa ăn tối thịnh soạn theo kiểu Mỹ tại một nhà hàng còn mở cửa cuối cùng tại thị trấn Stockton. Sau đó với chiếc xe thể thao, anh Tùng chở Khâm đi một vòng thành phố nhỏ Stockton. Anh Tùng cũng cho Khâm biết rõ ràng là anh không thể đem Khâm về chỗ anh ở được. Tối hôm đó, Khâm và anh Tùng nghỉ đêm tại nhà người chị của anh cũng tại Stockton. Anh em hàn huyên cho đến hai giờ sáng mới ngủ được. Ngày hôm sau, vào khoảng buổi chiều, anh Tùng chở Khâm đi San Francisco chơi. Khâm đã có dịp tới gần cây cầu nổi tiếng Golden Gate Bridge. Anh Tùng cũng dẫn Khâm đi quan sát một số địa điểm nóng của San Francisco cho tới 2g sáng rồi mới về lại Stockton. Hôm sau, sau nhiều lời thuyết phục của Kh., anh T. có một quyết định lịch sử : cùng với Kh. đi xe đồ về Nam Cali sau nhiều năm ẩn dật tại Stockton. Trên đường đi anh đã trao đổi với Kh. nhiều tư tưởng mới lạ từ chính trị đến triết lý. Kh. thăm phục một đàn anh vẫn còn mang nhiều hoài bão với quê hương và giáo hội. Có lẽ anh nhấn mạnh đến quê hương nhiều hơn giáo hội. Về đến Los, Kh. và anh cùng trọ tại nhà anh Tuấn và hàn huyên rất nhiều chuyện. Bữa sau, đích thân Tùng hướng dẫn Kh. đi thăm Saigon nhỏ và Universal Studio ở Hollywood. Anh lái xe rành rỏi và biết

nhều đường ở downtown Los. Hầu như mọi anh em tại Nam Cali, đặc biệt là anh chị Tuấn, đều muốn anh định cư ở vùng Nam cho vui. Nhưng không ai cản được bước chân của anh. Hình như anh có một sứ mệnh gì phải thực hiện ở vùng bắc Cali. Anh cho Kh. biết là đã có dịp tiếp xúc với nhiều chính khách Mỹ trong và ngoài đại học tại San Francisco cũng như Stockton. Ngày hai anh tiễn Kh. ra LAX cũng là ngày anh Tùng trở về lại bắc Cali bằng xe đò. Chuyển đi Cali của Kh. rất ngắn ngủi, chỉ có một tuần ở Los và một tuần ở Stockton, nhưng đã để lại nhiều tình cảm rất khó tả. Những hiểu biết và tò mò về Cali đã nhạt nhòa trong trí nhớ, nhưng sợi giây tình cảm anh em ở Cali dành cho Kh. vẫn còn đọng lại cho đến ngày nay và rất khó tả. Kh. cũng không quên là có dịp được anh Tuấn đưa đến thăm nhà anh Võ đình Hoa. Tại đây, mấy anh em đã chia nhau hết một thùng bia trong một bữa ăn tối với anh chị Hoa và một cháu trai. Những giòng bút ký này được ghi lại để nói lên tâm tình biết ơn và thương mến dành cho anh em ở Cali.

Phiếu Liên Lạc

Để có thể cập nhật hoá danh sách và địa chỉ liên lạc của các cha giáo cũng như các anh em khắp năm châu, xin quý

anh em vui lòng cho nhóm biên tập biết địa chỉ mới, số điện thoại và fax mới của anh em (hoặc của các cha giáo hay của anh em khác) mình biết được để chúng tôi có thể thông báo trên tờ Liên lạc số kế tiếp.

Tên _____

Khoá _____

Địa chỉ

Điện thoại & Fax

PHIẾU ỦNG HỘ

Tên _____

Khoá _____

Địa chỉ

Điện thoại & Fax

Xin ủng hộ Nhóm Ái Hữu/Liên Lạc GHHV Piô X một số tiền

để giúp chi phí ấn loát

giúp anh em gặp khó khăn ở Việt Nam

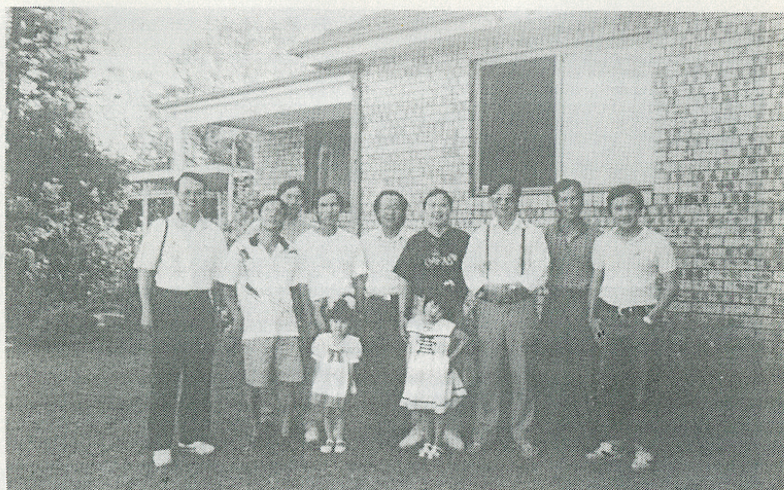
Xin anh em vui lòng ủng hộ tài chánh để chúng tôi có thể tiếp tục thực hiện tờ Liên Lạc GHHV. Mỗi số tốn \$AU 500. Xin chân thành cảm ơn quý anh vùng Sydney đã đóng góp

*tổng cộng \$ AU 200 : Anh Khoa, Khâm, Thanh, Viễn,
Tuyển, Thuận, Hải, An*

Chi phiếu xin gửi về

*Peter Nguyễn Hải PO Box 951 ACT
hoặc*

*Joseph Chương văn Tuyển
27 A Granville St. FAIRFIELD NSW 2165
AUSTRALIA*



Mừng xuân năm Hợi tại nhà Tuyến : Hố, Tuyến, Thanh, Viễn, Khoa, Hải, Thanh, Thuận, Khâm và hai nữ đệ tử của Viễn



Tiệc mừng 20 năm Linh Mục của cha Khoái : cha Chi, chị Ý, cha Hiệp, má Tuyến, cha Khoái, cha Deslierres, chị Cảnh, Khoa, Ninh, Khâm. Ngồi là Tuyến, con gái chị Cảnh, chị Thuận, Thuận



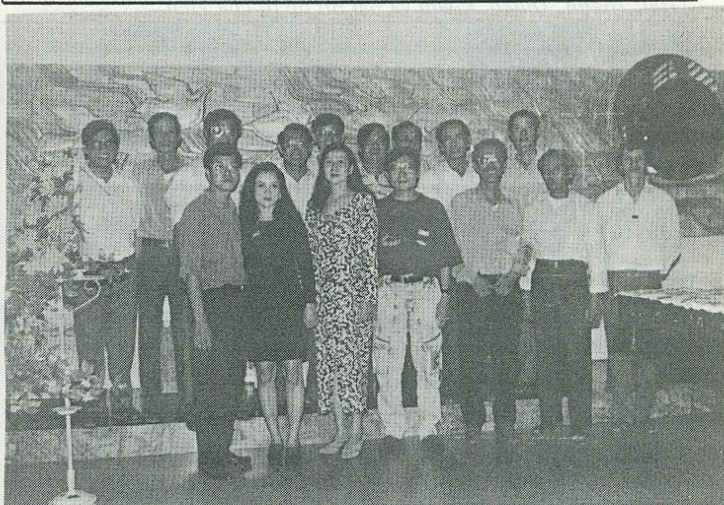
Đón cha Deslierres tại phi trường Sydney : Tuyền, Thanh, Lm Khoái, Thuận, Cha Deslierres, Khâm, Khoa, An 11 05 95



Thánh lễ bế mạc mini-linh thao tại Canisius College, Pymble, Sydney : Đứng : Thuận và bà xã, Thanh và bà xã, Hải, Lm Khoái, Cha Deslierres, Ninh, Khoa, chị Như (vợ An), Chị Chi (vợ Viễn), Má của Tuyền, Chị ý (vợ Khoa). Hàng ngồi : Tuyền, Viễn, An và Khâm và các con của Viễn, Thanh, Khoa, Thuận và cháu ngoại của An



Cha Thanh và một số anh em linh mục tại Roma



Anh em khoá 12 tại nhà thờ Gò Vấp : Lm Cần, Lm Xanh, Hà, Lm Thiện, Lm Quang, Lm Huấn, Lm Đới, Lm Quý, Lm Long (hàng sau). Dũng và bà xã, Tuệ và bà xã, Lm Lũng, Lm Nam và Lm Huy

**PONTIFICAL COLLEGE ST PIUS X
ALUMNI NEWSLETTER**



**Giáo Hoàng Học Viện Piô X
Liên Lạc Số 2 tháng 7 1995
Nhóm Úc Châu thực hiện**